

Số: 08/2023/QĐST-DS

Phúc Thọ, ngày 23 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST- DS ngày 05 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần V (VBank)

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trịnh Văn Th- Chuyên viên xử lý nợ

- **Bị đơn:** Ông Cao Xuân D, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978.

Cùng nơi thường trú: Thôn Kim L, xã Thượng C, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội. Bà H đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam Tân Lập – Tổng cục C10 Bộ Công an.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H: Ông Cao Xuân D, sinh năm 1971. Nơi thường trú: Thôn Kim L, xã Thượng C, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội (Theo giấy ủy quyền được trại giam Tân Lập xác nhận ngày 02/6/2023).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị T (tên gọi khác: B), sinh năm 1936. Nơi thường trú: Thôn Kim L, xã Thượng C, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị T: Ông Cao Xuân D, sinh năm 1971. Nơi thường trú: Thôn Kim L, xã Thượng C, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Cao Xuân D và bà Nguyễn Thị H phải trả cho VPBank toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi theo Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2003172264715 ngày 23/3/2020 và Thẻ tín dụng theo Giấy đề nghị vay vốn ngày 16/3/2020 tính đến ngày 14/6/2023 là 1.187.532.804 đồng (*một tỉ một trăm tám bảy triệu năm trăm ba hai nghìn tám trăm linh bốn đồng*). Trong đó: Hợp đồng cho vay ngày 23/3/2020, nợ gốc: 739.400.000đ, nợ lãi trong hạn: 299.990.693đ, nợ lãi quá hạn: 62.958.698đ, cộng: 1.102.349.391đ và Thẻ tín dụng, nợ gốc: 28.389.971đ, nợ lãi: 56.793.442đ, cộng: 85.183.413đ.

2.2. Kể từ ngày 15/6/2023 ông D và bà H phải chịu các khoản lãi suất phát sinh theo Hợp đồng cho vay và Thẻ tín dụng (như đã nêu tại mục 2.1.) cho đến khi trả hết các khoản vay.

2.3. Trường hợp ông D và bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và toàn bộ lãi phát sinh thì VPBank có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ, tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất thửa số 121, tờ bản đồ 02, địa chỉ thửa đất: xã Thượng C, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 670909, số vào sổ cấp GCN: 00197 QSDĐ/80/QĐ.H do UBND huyện Phúc Thọ cấp ngày 05/3/2002 cho hộ ông Cao Văn Náp. Ngày 02/04/2016, Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Hà Nội – Chi nhánh huyện Phúc Thọ đăng ký sang tên cho ông Cao Xuân D. Diện tích, kích thước tài sản được xử lý là diện tích, kích thước thực tế của tài sản tại thời điểm xử lý Tài sản đảm bảo.

2.4. Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông D và bà H đối với VPBank. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông D và bà H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho VPBank.

2.5. Về án phí: Ông Cao Xuân D và bà Nguyễn Thị H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 23.812.000 đồng (*Hai mươi ba triệu tám trăm mười hai nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040379 ngày 30/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành

án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm nhân dân huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Hiếu